

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2020/HS-ST
Ngày 26-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn;

2. Ông Tô Văn Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 480/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Văn M, sinh năm 1995 tại tỉnh H; thường trú: Ấp Đ, thị trấn N, huyện C, tỉnh H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 3/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đặng Văn M, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1972; bị cáo có 02 anh em, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2004; có vợ Phạm Thị Kim N, sinh năm 1996 và 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 01/10/2019, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Bà Phạm Thị Kim N, sinh năm 1996. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn M là người sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine từ năm 2018. Khoảng 21 giờ ngày 30/9/2019, Đặng Văn M sử dụng điện thoại di động hiệu Mobell, sim số 0394.567.887 gọi điện cho bạn

tên N (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nhờ liên lạc với người tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy đá. Đặng Văn M đi bộ đến khu vực Lầu bò T, khu phố Đ, phường Đ, thị xã D, tỉnh B mua của T 01 gói nylon hàn kín chứa ma túy đá với giá 200.000 đồng rồi đem về phòng trọ và bỏ vào trong 01 gói thuốc lá hiệu Jet để ở góc phòng. Đến khoảng 10 giờ ngày 01/10/2019, Đội quản lý hành chính Công an thị xã Dĩ An phối hợp Công an phường Đ, thị xã D, tỉnh B kiểm tra hành chính, phát hiện trên sàn nhà trong phòng trọ số 10 của Đặng Văn M và Phạm Thị Kim N có 01 ống thủy tinh đầu bầu dùng để sử dụng ma túy, 01 gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, Đặng Văn M khai nhận là ma túy đá của M nên bị bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 ống thủy tinh đầu bầu dùng để sử dụng ma túy; 01 gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; điện thoại di động hiệu Mobell sim số 0394.567.887.

Theo Kết luận giám định số 739/MT-PC09 ngày 08/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon hàn kín thu giữ của Đặng Văn M là ma túy, có khối lượng 0,1403 gam, loại Methamphetamine.

Đối với N và T hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đang tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với Phạm Thị Kim N không biết Đặng Văn M tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý hình sự. Tuy nhiên, N là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D đã ra Quyết định xử phạt hành chính 750.000 đồng theo quy định tại khoản 01 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013, thông báo về địa phương để quản lý, giáo dục.

Tại cáo trạng số 34/CT – VKS ngày 30 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đặng Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Đặng Văn M mức án tù 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,0962 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định; sim số 0394.567.887; 01 ống thủy tinh đầu bầu dùng để sử dụng ma túy, 01 gói thuốc lá hiệu Jet. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước điện thoại di động hiệu Mobell.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, đối đáp gì, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng không khiếu nại gì. Tại cơ quan điều tra, người làm chứng không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 10 giờ ngày 01/10/2019, tại dãy nhà trọ tổ 10, khu phố Đ, phường Đ, thị xã D, tỉnh B, Đặng Văn M tàng trữ ma túy loại methamphetamine có khối lượng 0,1403 gam, 01 ống thủy tinh đầu bầu dùng để sử dụng ma túy. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 34/CT – VKS ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người sử dụng ma túy, nghề nghiệp công nhân, đang nuôi con nhỏ.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung

[8] Xử lý vật chứng: Xét ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0962 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; sim số 0394.567.887, 01 ống thủy tinh đầu bầu dùng để sử dụng ma túy,

01 gói thuốc lá hiệu Jet là vật chứng thu giữ trong vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Xét 01 điện thoại di động hiệu Mobell bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[10] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[11] Đối với tên N và T chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[12] Đối với Phạm Thị Kim N không biết Đặng Văn M tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý hình sự đối với N. Tuy nhiên, Phạm Thị Kim N là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với N với số tiền 750.000 đồng theo quy định tại khoản 01 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013, thông báo về địa phương để quản lý, giáo dục là phù hợp.

[13] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn M phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn M 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2019.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0962 gam; sim số 0394.567.887; 01 ống thủy tinh đầu bầu; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobell.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/12/2019).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Văn M phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND nơi bị cáo cư trú (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Hiền